

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 145/2020/HSST
Ngày 27/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1974.

Nơi cư trú: xóm Tr, xã Đ.L, thành phố TN. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10. Con ông Nguyễn Minh T (Đã chết), con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1947. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai, có vợ Nguyễn Thị K, sinh năm 1975, có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002. Tiền án: Không.

- Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 18/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của Ủy ban nhân dân xã Đ.L, thành phố TN đối với Nguyễn Minh T, thời gian 03 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Tiến T1, sinh năm 1980. Địa chỉ: xóm Tr, xã Đ.L, thành phố TN (Có đơn xin vắng mặt)

Người chứng kiến: Ông Phạm Công O, sinh năm 1956, địa chỉ tổ 10, phường H.S, thành phố TN (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 27 tháng 12 năm 2020, tổ công tác của Công an phường H.S, thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ 06 của phường thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người nam giới khai tên là Nguyễn Minh T, T tự giác lấy từ trong lòng bàn tay trái của T ra giao nộp 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác (theo T khai là Heroine). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, BKS: 20H8-4988.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định: Số chất bột màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh T có khối lượng 0,532gam (gửi giám định ký hiệu T).

Tại Kết luận giám định số 428/KL-KTHS ngày 04/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu trong phong bì ký hiệu T là: 0,532 gam.

Tại Kết luận giám định số 9441/C09-TT2 ngày 05/01/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T là chất ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/12/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, BKS: 20H8-4988 từ nhà thuộc xóm Tr, xã Đ.L, thành phố TN đến khu vực cầu Vó Ngựa, thành phố TN để tìm mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, T cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến tổ 06, phường H.S, thành phố TN thì bị tổ công tác của Công an phường H.S bắt quả tang như trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Minh T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu 9441/C09-TT2, bên trong chứa ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, BKS: 20H8-4988. Hiện được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 131/CT-VKSTPTN ngày 24 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu 9441/C09-TT2, bên trong chứa ma túy; Trả lại cho anh Phạm Tiến T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, BKS: 20H8-4988.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 07 giờ 00 phút ngày 27/12/2020, tại khu vực tổ 06, phường H.S, thành phố TN, Nguyễn Minh T đang có hành vi tàng trữ 0,532 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường H.S, thành phố TN phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,532 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được

quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

5.1. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, có một tiền sự ngày 10/9/2020 Ủy ban nhân dân xã Đ.L, thành phố TN có Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng

5.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

5.3. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không chịu cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện bản thân, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, có ý thức chấp hành, rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu 9441/C09-TT2, bên trong chứa ma túy là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, BKS: 20H8-4988. Đối với xe mô tô trên, đăng ký xe mang tên An Trung Kiên, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 10, phường Phan Đình Phùng, thành phố TN. Quá trình điều tra xác định anh Kiên đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết. Ngày 27/12/2020, T mượn xe của anh Phạm Tiến T1, sinh năm 1980, trú tại xóm Tr, xã Đ.L, thành phố TN (là em rể của T). Anh T1 khai đã mua chiếc xe mô tô trên tại cửa hàng mua bán

xe máy đã qua sử dụng tại khu vực Mỏ Bạch, thành phố TN nên cần trả lại cho anh T1

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh và tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Đối với số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Minh T khai đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Phạm Tiến T1 là người cho Nguyễn Minh T mượn xe. Quá trình điều tra xác định anh T1 không biết việc T dùng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không xem xét xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu 9441/C09-TT2;

- Trả lại cho anh Phạm Tiến T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: KRSM, màu sơn: Xanh, biển số 20H8-4988, số máy: HC09E0455440, số khung RLHHC09083Y455293, dung tích: 97, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³. Xe đã qua sử dụng.

Biên bản giao nhận vật chứng số 230 ngày 16/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án

phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

